TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐST-XLVPHC	*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

2. Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Thành Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân khu vực 2- Đà Nẵng tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 1001/2026/TB-TA ngày 19 tháng 5 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Phạm Thị D; tên gọi khác: Không, sinh ngày 28/11/2002; căn cước công dân số 051302001129, cấp ngày: 22/01/2024; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; giới tính: Nữ; dân tộc: H'Rê; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1976; chưa có chồng, có 02 con (sinh năm 2019 và 2021) tiền án, tiền sự: Chưa. Hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đà Nẵng Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lê Kế Phước, cán bộ Công an phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (theo Văn bản ủy quyền số 596/CAP-PCTP ngày 26/5/2026 của Trưởng Công an phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng:* Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào khoảng 02h00 phút ngày 11/5/2026, T (người bạn quen biết ngoài xã của Phạm Thị D, không rõ lai lịch) dẫn Phạm Thị D đến bãi biển đường H, phường T, thành phố Đà Nẵng ngồi chơi và nói chuyện, tại đây T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá từ trong túi đeo ra, gồm một chai nhựa chứa nước, tại nắp chai có cắm ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, có miệng phễu, trong miệng nỏ thủy tinh có sẵn ma túy đá, Phạm Thị D thấy T dùng bật lửa đốt nóng phễu nỏ thủy tinh và dùng miệng hút hơi ma túy đá thông qua ống hút nhựa vào cơ thể, sau đó T xuống biển tắm. Lúc này Phạm Thị D dùng bật lửa và đốt nóng phễu thủy tinh hút ma túy vào cơ thể như cách T sử dụng ma túy, Phạm Thị D hút khoảng 2 hơi. Một lúc sau T tắm biển xong lên ngồi nói chuyện một lát rồi về.

Ngày 12/5/2026, Công an phường Sơn Trà tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Phạm Thị D cho kết quả dương tính ma túy tổng hợp (MDMA và Methamphetamine). Qua xác minh Phạm Thị D không có nơi cư trú ổn định nên tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy. Kết quả xác định tình trạng nghiện là nghiện chất ma túy.

Ngày 13/5/2026 Công an phường Sơn Trà đã thông báo cho Phạm Thị D về người có kết quả xác định nghiện ma túy và đăng ký cai nghiện tự nguyện, nhưng sau khi nhận thông báo Phạm Thị D không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy theo đề nghị của Công an phường.

Tại phiên họp, đại diện Công an phường Sơn Trà giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Thị Diên vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng đến 15 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Phạm Thị D thừa nhận vào ngày 11/5/2026 bản thân có sử dụng ma túy. Ngày 12/5/2026, Công an phường Sơn Trà tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Phạm Thị D cho kết quả dương tính ma túy, hiện Phạm Thị D không có nơi cư trú ổn định. Ngày 13/5/2026, Phạm Thị D đã được Công an phường Sơn Trà thông báo về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng Phạm Thị D không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nên bị lập hồ sơ đề nghị xử lý hành chính đưa đi cai nghiện. Lời khai của Phạm Thị D trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng với diễn biến thực tế cũng như tình trạng sử dụng ma túy của Phạm Thị D, nên Phạm Thị D không khiếu nại gì liên quan đến thủ tục lập hồ sơ đề nghị cũng như thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án, chỉ xin Tòa án xem xét áp dụng thời gian cai nghiện thấp nhất để nhanh về với gia đình lo cho hai con còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu từ khi thụ lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến khi mở phiên họp và trình tự thủ tục phiên họp hôm nay, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Căn cứ vào mức độ nghiện, nhân thân, thái độ của người bị đề nghị trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp xét, đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Công an phường Sơn Trà, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị D thời gian từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng, Tòa án nhân dân khu vực 2 Đà Nẵng có đủ căn cứ để xác định:

Phạm Thị D là người trên 18 tuổi, bị nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định, nhưng đăng ký cai nghiện tự nguyện, là vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng,

chống ma túy năm 2021, nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối Phạm Thị D là đầy đủ và hợp lệ theo các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của Phạm Thị D thì thấy: Phạm Thị D nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Thị D không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bản thân mà còn ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến xã hội. Tuy nhiên Phạm Thị D có nhân thân tốt, là người dân tộc nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình lập hồ sơ đề nghị và tại phiên họp đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Công an phường Sơn Trà về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị D là có căn cứ, đúng pháp luật, nhằm giúp Phạm Thị Diên chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, do đó chấp nhận đề nghị của Công an phường Sơn Trà.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105, 106; khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 20, 21, 23, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03.2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị D

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được bàn giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đà Nẵng (ngày 13/5/2026).

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 thành phố Đà Nẵng.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Công an phường Sơn Trà có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 27/5/2026).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 thành phố Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- Công an phường Sơn Trà;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 TP Đà Nẵng;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Vân

TAND KHU VỰC 2

ZMG270526.TLQDBA
1298